

Số: 76/QĐ-HVCSPT

Hà Nội, ngày 07 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Phân công cán bộ, giảng viên tham gia công tác tổ chức thi Học kỳ I,
giai đoạn 2 năm học 2020-2021**

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ PHÁT TRIỂN

Căn cứ Quyết định số 676/QĐ-BKH ngày 25 tháng 5 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức hành chính, sự nghiệp Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 1099/QĐ-BKHĐT ngày 18 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Chính sách và Phát triển;

Căn cứ Quyết định số 959/QĐ-HVCSPT ngày 28/12/2017 của Giám đốc Học viện Chính sách và Phát triển về việc ban hành Quy chế thu chi nội bộ của Học viện Chính sách và Phát triển;

Căn cứ Quyết định số 502/QĐ-HVCSPT ngày 08/08/2018 của Giám đốc Học viện Chính sách và Phát triển về việc Ban hành Quy định đào tạo Đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Học viện Chính sách và Phát triển;

Căn cứ Thông báo số 01/TB-HVCSPT ngày 04/12/2021 về việc thông báo lịch thi học kỳ I, giai đoạn 2 năm học 2020-2021;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Khảo thí và Đảm bảo chất lượng và Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân công cán bộ, giảng viên tham gia công tác tổ chức coi thi học kỳ I, giai đoạn 2 năm học 2020-2021 gồm các Ông/Bà có tên trong danh sách kèm theo.

Điều 2. Các Ông/Bà có tên ở Điều 1 được hưởng các chế độ, chính sách theo Quy chế thu chi nội bộ của Học viện Chính sách và Phát triển.

Điều 3. Giám đốc Trung tâm Khảo thí và Đảm bảo chất lượng, Trưởng các đơn vị thuộc Học viện, các cá nhân có tên tại Điều 1 và Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Giám đốc HV (để bc);
- Phòng Kế hoạch - Tài chính (02 bản);
- Lưu: TCHC, KT&ĐBCL (03 bản).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



TS. Nguyễn Thế Vinh

PHỤ LỤC: DANH SÁCH CÁN BỘ, GIẢNG VIÊN THAM GIA COI THI HỌC KỲ I, GIAI ĐOẠN 2 NĂM HỌC 2020-2021

Họ và tên	Đơn vị	Tổng số ca thi	Tháng 01																							Ghi chú
			Ngày 11	Ngày 12	Ngày 13	Ngày 14	Ngày 15	Ngày 16	Ngày 17	Ngày 18	Ngày 19	Ngày 20	Ngày 21	Ngày 22	Ngày 23	Ngày 24	Ngày 25	Ngày 26	Ngày 27	Ngày 28	Ngày 29	Ngày 30	Ngày 31			
Nguyễn Thế Vinh	BGD	1										<u>Ca3</u>													Cán bộ trực đề	
Đào Hoàng Tuấn	Viện ĐTQT	3					<u>Ca1</u>					Ca1 Ca2													Cán bộ trực đề, coi thi	
Phạm Ngọc Trụ	Viện ĐTQT	3								<u>Ca1</u> Ca2 Ca3															Cán bộ trực đề, coi thi	
Đoàn Anh Tuấn	Viện ĐTQT	8	Ca1 <u>Ca2</u>				Ca1 Ca2			<u>Ca2</u> Ca3					Ca1		Ca1								Cán bộ trực đề, coi thi	
Phạm Hoàng Cường	Viện ĐTQT	10	Ca1 Ca2		Ca2 <u>Ca3</u>				Ca1	Ca2 <u>Ca3</u>		Ca1 Ca3					Ca1								Cán bộ trực đề, coi thi	
Nguyễn Thị Bích Ngọc	Viện ĐTQT	10	Ca1 Ca2				Ca1 Ca2		Ca1			Ca1 Ca3		Ca1 Ca3			Ca1								Cán bộ coi thi	
Hoàng Kim Thu	Viện ĐTQT	10	Ca1 Ca2							Ca1 Ca2 Ca3		Ca1 Ca3		Ca1 Ca2			Ca1								Cán bộ coi thi	
Nguyễn Thị Thủy Linh	Viện ĐTQT	10		<u>Ca3</u> Ca4			Ca2 <u>Ca3</u>					Ca1 Ca3		Ca1 Ca2	Ca1		Ca1								Cán bộ trực đề, coi thi	
Đặng Thủy Nhung	Viện ĐTQT	8	Ca1				Ca1 Ca2					<u>Ca3</u> Ca4	Ca2 Ca3				Ca1								Cán bộ trực đề, coi thi	
Nguyễn Trần Khánh	Viện ĐTQT	10	Ca1		Ca1 Ca2		Ca1 Ca2			Ca2 Ca3		Ca1 Ca3					Ca1								Cán bộ coi thi	

Họ và tên	Đơn vị	Tổng số ca thi	Tháng 01																							Ghi chú
			Ngày 11	Ngày 12	Ngày 13	Ngày 14	Ngày 15	Ngày 16	Ngày 17	Ngày 18	Ngày 19	Ngày 20	Ngày 21	Ngày 22	Ngày 23	Ngày 24	Ngày 25	Ngày 26	Ngày 27	Ngày 28	Ngày 29	Ngày 30	Ngày 31			
Nguyễn Văn Quân	Viện ĐTQT	10	Ca1			Ca1	Ca2 Ca3			Ca3		Ca3	Ca1 Ca2 Ca3				Ca1								Cán bộ coi thi	
Nguyễn Tuấn Sơn	Viện ĐTQT	13	Ca1		Ca2 Ca3		Ca1 Ca2 Ca3				Ca1 Ca2 Ca3			Ca1 Ca2 Ca3			Ca1								Cán bộ coi thi	
Nguyễn Thuỳ Linh	Thỉnh giảng	1												<u>Ca3</u>											Cán bộ trực đề	
Lê Văn Sơn	Thỉnh giảng	1								<u>Ca3</u>															Cán bộ trực đề	
Đinh Hoàng Minh	Thỉnh giảng	1	<u>Ca3</u>																						Cán bộ trực đề	
Phạm Thị Mỹ Hạnh	Thỉnh giảng	1			<u>Ca2</u>																				Cán bộ trực đề	
Bùi Thúy Vân	Khoa KTQT	4										<u>Ca3</u>	Ca1 Ca2 Ca3												Cán bộ trực đề, coi thi, hỏi thi môn PPNCKH	
Trịnh Tùng	Khoa KTQT	4									<u>Ca3</u>		Ca1 Ca2 Ca3												Cán bộ trực đề, coi thi, hỏi thi môn PPNCKH	
Phạm Huyền Trang	Khoa KTQT	11	Ca1 Ca2									Ca1 Ca3	Ca1 Ca2 Ca3	Ca1 Ca2 <u>Ca3</u>			Ca1								Cán bộ trực đề, coi thi	

Họ và tên	Đơn vị	Tổng số ca thi	Tháng 01																							Ghi chú
			Ngày 11	Ngày 12	Ngày 13	Ngày 14	Ngày 15	Ngày 16	Ngày 17	Ngày 18	Ngày 19	Ngày 20	Ngày 21	Ngày 22	Ngày 23	Ngày 24	Ngày 25	Ngày 26	Ngày 27	Ngày 28	Ngày 29	Ngày 30	Ngày 31			
Phạm Thị Quỳnh Liên	Khoa KTQT	10				Ca1 Ca2					Ca1 Ca2 Ca3				Ca1		Ca1								Cán bộ trực đề, coi thi, hội thi môn PPNCKH	
Bùi Quý Thuần	Khoa KTQT	8			Ca1 Ca2 Ca3				Ca1				Ca1 Ca2 Ca3				Ca1								Cán bộ trực đề, coi thi, hội thi môn PPNCKH	
Phạm Hoàng Ngân	Khoa KTQT	8				Ca1	Ca2 Ca3			Ca3		Ca3	Ca2 Ca3				Ca1								Cán bộ coi thi	
Nguyễn Thạc Hoát	Khoa TCĐT	2										Ca1	Ca3												Cán bộ trực đề	
Phạm Mỹ Hằng Phương	Khoa TCĐT	4											Ca1 Ca2 Ca3	Ca1 Ca2 Ca3											Cán bộ trực đề, coi thi	
Vũ Thị Nhài	Khoa TCĐT	6										Ca3 Ca4	Ca2 Ca3	Ca1 Ca2											Cán bộ trực đề, coi thi	
Mai Thị Hoa	Khoa TCĐT	10					Ca1 Ca2			Ca2 Ca3			Ca1 Ca2 Ca3	Ca1 Ca2 Ca3											Cán bộ trực đề, coi thi	
Nguyễn Thị Phương Thanh	Khoa TCĐT	8	Ca1 Ca2				Ca1 Ca2		Ca1			Ca1 Ca3					Ca1								Cán bộ trực đề, coi thi	
Trần Hoàng Minh	Khoa TCĐT	9	Ca3 Ca4				Ca1 Ca2					Ca3 Ca4		Ca1 Ca2			Ca1								Cán bộ trực đề, coi thi	
Đỗ Thanh Hương	Khoa TCĐT	8			Ca1 Ca2 Ca3					Ca2 Ca3				Ca1 Ca3			Ca1								Cán bộ trực đề, coi thi	

Họ và tên	Đơn vị	Tổng số ca thi	Tháng 01																					Ghi chú
			Ngày 11	Ngày 12	Ngày 13	Ngày 14	Ngày 15	Ngày 16	Ngày 17	Ngày 18	Ngày 19	Ngày 20	Ngày 21	Ngày 22	Ngày 23	Ngày 24	Ngày 25	Ngày 26	Ngày 27	Ngày 28	Ngày 29	Ngày 30	Ngày 31	
Đào Thị Bích Hạnh	Khoa TCĐT	7				<u>Ca1</u> Ca2							Ca2 Ca3				Ca1		Ca1 Ca2					Cán bộ trực đề, coi thi
Đỗ Thị Anh	Khoa TCĐT	21	Ca1	Ca1	Ca1	Ca1 Ca3	Ca1			Ca1 Ca3	Ca1 Ca3	Ca1 Ca3	Ca1 Ca2 Ca3	Ca1			Ca1	Ca1	Ca1	Ca1	Ca1			Cán bộ coi thi
Nguyễn Minh Tâm	Thỉnh giảng	1					<u>Ca3</u>																	Cán bộ trực đề
Lê Huy Đoàn	Khoa KHPT	2					Ca1 Ca2																	Cán bộ coi thi
Bùi Thị Hoàng Mai	Khoa KHPT	7					<u>Ca1</u> <u>Ca3</u>					Ca1 <u>Ca4</u> Ca3	Ca2		<u>Ca1</u>									Cán bộ trực đề, coi thi, hỏi thi môn PPNCKH
Nguyễn Thành Đô	Khoa KHPT	9	Ca1						Ca1			<u>Ca3</u> Ca4	Ca1 Ca2	Ca1 Ca3			Ca1							Cán bộ trực đề, coi thi, hỏi thi môn PPNCKH
Phan Lê Nga	Khoa KHPT	9						Ca1 Ca2		Ca1 Ca2			Ca2 Ca3				Ca1		Ca1 Ca2					Cán bộ coi thi, hỏi thi môn PPNCKH
Tô Trọng Hùng	Khoa KHPT	9	Ca1									<u>Ca2</u> Ca3	Ca1 Ca2 Ca3	Ca1 Ca3			Ca1							Cán bộ trực đề, coi thi, hỏi thi môn PPNCKH
Ngô Phúc Hạnh	Khoa CSC	2								Ca2 Ca3														Cán bộ coi thi

Họ và tên	Đơn vị	Tổng số ca thi	Tháng 01																						Ghi chú
			Ngày 11	Ngày 12	Ngày 13	Ngày 14	Ngày 15	Ngày 16	Ngày 17	Ngày 18	Ngày 19	Ngày 20	Ngày 21	Ngày 22	Ngày 23	Ngày 24	Ngày 25	Ngày 26	Ngày 27	Ngày 28	Ngày 29	Ngày 30	Ngày 31		
Nguyễn Nam Hải	Khoa CSC	12	Ca1				Ca2 <u>Ca3</u>			Ca2 Ca3		Ca3	Ca2 Ca3	Ca1 Ca2 Ca3			Ca1								Cán bộ trực đề, coi thi
Nguyễn Thị Thu	Khoa CSC	8	Ca1							Ca1 Ca2 <u>Ca3</u>				Ca1 Ca2 Ca3			Ca1								Cán bộ trực đề, coi thi
Vũ Thị Tâm	Khoa CSC	9	Ca1					Ca1 Ca2		Ca2 Ca3	Ca1 Ca2	<u>Ca1</u>					Ca1								Cán bộ trực đề, coi thi
Tường Thị Lan Anh	Khoa CSC	11	Ca3 Ca4				Ca2 Ca3			Ca3	Ca3	Ca3	Ca3	Ca4					Ca2 Ca3						Cán bộ coi thi
Vũ Thị Minh Luận	Khoa QTKD	4	<u>Ca3</u>								Ca1 Ca2		Ca3												Cán bộ trực đề, coi thi hỏi thi môn PPNCKH
Vũ Đình Hoà	Khoa QTKD	6	<u>Ca2</u>					Ca1 Ca2	<u>Ca1</u>				<u>Ca2</u> Ca3												Cán bộ trực đề, coi thi hỏi thi môn PPNCKH
Trần Thị Mỹ Linh	Khoa QTKD	9	Ca1	Ca1 Ca3									Ca1 Ca2 Ca3		Ca1				Ca3 Ca4						Cán bộ coi thi, hỏi thi môn PPNCKH
Lê Thị Hoài Thương	Khoa QTKD	13			Ca3	Ca1	Ca2 Ca3	Ca1 Ca2		Ca3	Ca1	Ca3			Ca1 Ca2 Ca3 Ca4										Cán bộ coi thi
Lâm Thùy Dương	Khoa QTKD	11	Ca3		Ca3		Ca3			Ca2 Ca3	Ca3	Ca3	Ca2 Ca3						Ca2 Ca3						Cán bộ coi thi, hỏi thi môn PPNCKH

Họ và tên	Đơn vị	Tổng số ca thi	Tháng 01																								Ghi chú
			Ngày 11	Ngày 12	Ngày 13	Ngày 14	Ngày 15	Ngày 16	Ngày 17	Ngày 18	Ngày 19	Ngày 20	Ngày 21	Ngày 22	Ngày 23	Ngày 24	Ngày 25	Ngày 26	Ngày 27	Ngày 28	Ngày 29	Ngày 30	Ngày 31				
Đàm Thị Hiền	Khoa QTKD	9	Ca1		Ca3		Ca3			Ca3		Ca1 Ca2 Ca3	Ca2 Ca3													Cán bộ coi thi	
Dương Văn Bảy	Thỉnh giảng	1								<u>Ca3</u>																Cán bộ trực đề	
Lê Văn Sơn	Thỉnh giảng	1								<u>Ca2</u>																Cán bộ trực đề	
Vũ Thị Minh Hiền	Thỉnh giảng	1					<u>Ca3</u>																			Cán bộ trực đề	
Nguyễn Duy Đồng	Bộ môn Đấu thầu	10	<u>Ca3</u> Ca4							Ca2 Ca3			Ca2 Ca3	Ca1 Ca2 Ca3			Ca1									Cán bộ trực đề, coi thi	
Nguyễn Việt Hưng	Bộ môn Đấu thầu	9					Ca2 Ca3			Ca2 Ca3			Ca2 Ca3	<u>Ca1</u> Ca2 Ca3												Cán bộ trực đề, coi thi	
Nguyễn Trần Phương	Bộ môn Đấu thầu	9		Ca1 Ca3			Ca2 Ca3	Ca1 Ca2				Ca2 Ca3					Ca1									Cán bộ coi thi	
Nguyễn Thanh Bình	Bộ môn Đầu tư	3				Ca1 Ca2						<u>Ca3</u>														Cán bộ trực đề, coi thi	
Trần Thị Ninh	Bộ môn Đầu tư	9	Ca2 Ca3 <u>Ca4</u>			<u>Ca1</u> Ca2		<u>Ca2</u>					<u>Ca1</u> Ca2 Ca3													Cán bộ trực đề, coi thi, hỏi thi môn PPNCKH	
Trần Thị Trúc	Bộ môn Đầu tư	8								<u>Ca2</u> Ca3			Ca1 Ca2 <u>Ca3</u>	Ca1 Ca2 Ca3												Cán bộ trực đề, coi thi, hỏi thi môn PPNCKH	
Nguyễn Văn Tuấn	BM Toán kinh tế	6			<u>Ca1</u>		Ca1 Ca2	<u>Ca1</u>					<u>Ca3</u>	<u>Ca1</u>												Cán bộ trực đề, coi thi	

Họ và tên	Đơn vị	Tổng số ca thi	Tháng 01																								Ghi chú
			Ngày 11	Ngày 12	Ngày 13	Ngày 14	Ngày 15	Ngày 16	Ngày 17	Ngày 18	Ngày 19	Ngày 20	Ngày 21	Ngày 22	Ngày 23	Ngày 24	Ngày 25	Ngày 26	Ngày 27	Ngày 28	Ngày 29	Ngày 30	Ngày 31				
Đàm Thanh Tú	BM Toán kinh tế	2					<u>Ca2</u> Ca3																			Cán bộ trực đề, coi thi	
Nguyễn Phương Lan	BM Toán kinh tế	5		Ca1 Ca3			Ca1 <u>Ca2</u>										Ca1									Cán bộ trực đề, coi thi	
Trần Thị Hương Trà	BM Toán kinh tế	1			<u>Ca1</u>																					Cán bộ trực đề	
Đỗ Thế Dương	BM Toán kinh tế	11	Ca1				Ca1 Ca2 Ca3		Ca1				Ca1 Ca2 Ca3	Ca1 Ca2 Ca3												Cán bộ coi thi	
Nguyễn Hữu Xuân Trường	BM Toán kinh tế	8						Ca1 Ca2		Ca2 <u>Ca3</u>		Ca1 Ca2 Ca3			Ca1											Cán bộ trực đề, coi thi	
Nguyễn Hoàng Diệu Linh	Khoa KT	7	Ca3		Ca3		Ca3			Ca3		Ca3	Ca2 Ca3													Cán bộ coi thi	
Nguyễn Thanh Quang	Thỉnh giảng	1								<u>Ca3</u>																Cán bộ trực đề	
Nguyễn Tiến Hùng	Khoa cơ bản	2								Ca2 Ca3																Cán bộ coi thi	
Ngô Minh Thuận	BM Lý luận chính trị	4			<u>Ca2</u>						<u>Ca2</u> Ca3							<u>Ca1</u>								Cán bộ trực đề, coi thi	
Đào Văn Mừng	BM Lý luận chính trị	10								Ca2 Ca3		Ca1 Ca3	Ca1 Ca2 Ca3	Ca1 Ca2 Ca3												Cán bộ coi thi	
Vũ Thị Thái Hà	BM Lý luận chính trị	10	<u>Ca1</u> Ca2			Ca1						Ca1 Ca2 Ca3		Ca1 Ca2 Ca3			Ca1									Cán bộ trực đề, coi thi	
Nguyễn Thị Thanh Nga	BM Lý luận chính trị	10	<u>Ca1</u> Ca2						Ca1 Ca2			Ca3 Ca4		Ca1 Ca2 Ca3			Ca1									Cán bộ trực đề, coi thi	
Vũ Thị Minh Tâm	BM Lý luận chính trị	10		<u>Ca1</u>		<u>Ca1</u> Ca2						Ca1 Ca2 Ca3	Ca2 Ca3		Ca1		Ca1									Cán bộ trực đề, coi thi	

Họ và tên	Đơn vị	Tổng số ca thi	Tháng 01																							Ghi chú
			Ngày 11	Ngày 12	Ngày 13	Ngày 14	Ngày 15	Ngày 16	Ngày 17	Ngày 18	Ngày 19	Ngày 20	Ngày 21	Ngày 22	Ngày 23	Ngày 24	Ngày 25	Ngày 26	Ngày 27	Ngày 28	Ngày 29	Ngày 30	Ngày 31			
Đỗ Thị Hoa	BM Ngoại ngữ	3												Ca1 Ca2 Ca3											Cán bộ coi thi	
Phạm Thị Diệu Linh	BM Ngoại ngữ	3												Ca1 Ca2 Ca3											Cán bộ coi thi	
Đỗ Thị Thanh Hà	BM Ngoại ngữ	10									<u>Ca1</u> <u>Ca2</u> <u>Ca3</u>		Ca2 Ca3	<u>Ca1</u> <u>Ca2</u> Ca3 Ca4			Ca1								Cán bộ trực đề, coi thi	
Nguyễn Thị Hồng Mến	BM Ngoại ngữ	11				Ca1					Ca2 Ca3		Ca2 Ca3	Ca1 Ca2 Ca3 Ca4					Ca1 Ca2						Cán bộ coi thi	
Bùi T.Thanh Mai	BM Ngoại ngữ	10									Ca2 Ca3		<u>Ca2</u> Ca3	<u>Ca1</u> <u>Ca2</u> <u>Ca3</u> <u>Ca4</u>					<u>Ca1</u> <u>Ca2</u>						Cán bộ trực đề, coi thi	
Phạm Thị Hồng Liên	BM Ngoại ngữ	11									Ca2 Ca3		Ca1 Ca2 Ca3	Ca1 Ca2 Ca3			Ca1		Ca1 Ca2						Cán bộ coi thi	
Hoàng Thị Thu Huyền	BM Ngoại ngữ	14				Ca1					Ca2 Ca3	Ca1 Ca3	Ca2 Ca3	Ca1 Ca2 Ca3 Ca4			Ca1		Ca2 Ca3						Cán bộ coi thi	
Phạm Thị Hà	BM Ngoại ngữ	11				Ca1					Ca2 Ca3		Ca2 Ca3	Ca1 Ca2 Ca3 Ca4			Ca1			Ca1					Cán bộ coi thi	
Nguyễn Thị Thuý Dương	BM Ngoại ngữ	11				Ca1					Ca2 Ca3		Ca2 Ca3	Ca1 Ca2 Ca3 Ca4			Ca1			Ca1					Cán bộ coi thi	

Họ và tên	Đơn vị	Tổng số ca thi	Tháng 01																							Ghi chú
			Ngày 11	Ngày 12	Ngày 13	Ngày 14	Ngày 15	Ngày 16	Ngày 17	Ngày 18	Ngày 19	Ngày 20	Ngày 21	Ngày 22	Ngày 23	Ngày 24	Ngày 25	Ngày 26	Ngày 27	Ngày 28	Ngày 29	Ngày 30	Ngày 31			
Lưu Thị Tuyết	Khoa Luật KT	12			Ca2									Ca2 Ca3		Ca1 Ca2 Ca3 Ca4			Ca1 Ca2 Ca3 Ca4	Ca1					Cán bộ coi thi	
Nguyễn Tiến Đạt	Khoa Luật KT	12			<u>Ca2</u>									Ca2 Ca3		<u>Ca1</u> <u>Ca2</u> <u>Ca3</u> <u>Ca4</u>			<u>Ca1</u> <u>Ca2</u> <u>Ca3</u> <u>Ca4</u>	<u>Ca1</u>					Cán bộ trực đề, coi thi	
Đặng Minh Phương	Khoa Luật KT	12			Ca2									Ca2 Ca3		Ca1 Ca2 Ca3 Ca4			Ca1 Ca2 Ca3 Ca4	Ca1					Cán bộ coi thi	
Nguyễn Mã Lương	Bộ môn GDTC&QP	24							Ca1 Ca2 Ca3 Ca4							Ca1 Ca2 Ca3 Ca4	Ca1 Ca2	Ca1 Ca2 Ca3 Ca4			Ca1 Ca2 Ca3	Ca1 Ca2 Ca3 Ca4	Ca1 Ca2 Ca3		Cán bộ coi thi	
Ngô Hữu Mạnh	Bộ môn GDTC&QP	24		Ca3 Ca4					Ca1 Ca2 Ca3 Ca4							Ca1 Ca2 Ca3 Ca4		Ca1 Ca2 Ca3 Ca4			Ca1 Ca2 Ca3	Ca1 Ca2 Ca3 Ca4	Ca1 Ca2 Ca3		Cán bộ coi thi	
Đặng Thị Phấn	Bộ môn GDTC&QP	25		Ca3 Ca4					Ca1 Ca2 Ca3 Ca4							Ca1 Ca2 Ca3 Ca4		Ca1 Ca2 Ca3 Ca4			Ca1 Ca2 Ca3	Ca1 Ca2 Ca3 Ca4	Ca1 Ca2 Ca3 Ca4		Cán bộ coi thi	
Lê Văn Tuấn	Bộ môn GDTC&QP	25							Ca1 Ca2 Ca3 Ca4							Ca1 Ca2 Ca3 Ca4	Ca1 Ca2	Ca1 Ca2 Ca3 Ca4			Ca1 Ca2 Ca3	Ca1 Ca2 Ca3 Ca4	Ca1 Ca2 Ca3 Ca4		Cán bộ coi thi	
Bùi Minh Tuấn	TT Hỗ trợ đào tạo	10	Ca1	Ca1	Ca1	Ca1				Ca1	Ca1	Ca1	Ca1				Ca1		Ca1						Cán bộ coi thi	

Họ và tên	Đơn vị	Tổng số ca thi	Tháng 01																						Ghi chú
			Ngày 11	Ngày 12	Ngày 13	Ngày 14	Ngày 15	Ngày 16	Ngày 17	Ngày 18	Ngày 19	Ngày 20	Ngày 21	Ngày 22	Ngày 23	Ngày 24	Ngày 25	Ngày 26	Ngày 27	Ngày 28	Ngày 29	Ngày 30	Ngày 31		
Nguyễn Quang Sơn	TT Hỗ trợ đào tạo	13	Ca1	Ca1	Ca1	Ca1		Ca1 Ca2		Ca1	Ca1	Ca1	Ca1		Ca1		Ca1		Ca1						Cán bộ coi thi, trực giảng đường ngày thứ 7, chủ nhật
Phó Thị Loan	TT Hỗ trợ đào tạo	8			Ca1 Ca2					Ca3		Ca3	Ca2 Ca3	Ca1 Ca2											Cán bộ coi thi
Hoàng Văn Nam	TT Hỗ trợ đào tạo	6			Ca2		Ca3			Ca3		Ca3	Ca2 Ca3												Cán bộ coi thi
Lê Thùy Dung	TT Hỗ trợ đào tạo	8			Ca2 Ca3		Ca3			Ca3	Ca1	Ca3	Ca2 Ca3												Cán bộ coi thi
Vũ Tiến Sơn	TT CNTT, thư viện & TT	16	Ca3		Ca2 Ca3		Ca3			Ca3	Ca1	Ca3 Ca4	Ca2 Ca3		Ca1 Ca2 Ca3 Ca4		Ca1		Ca4						Cán bộ coi thi
Nguyễn Thu Phương	TT CNTT, thư viện & TT	16	Ca3		Ca2 Ca3		Ca3			Ca2 Ca3		Ca3 Ca4	Ca2 Ca3				Ca1 Ca2	Ca2 Ca3 Ca4	Ca4						Cán bộ coi thi
Lưu Thị Diệu	TT CNTT, thư viện & TT	16	Ca4		Ca1 Ca2 Ca3		Ca3	Ca1		Ca3	Ca1	Ca3	Ca2 Ca3			Ca1 Ca2 Ca3 Ca4	Ca1								Cán bộ coi thi
Nguyễn Thị Phương Quỳnh	P QLĐT	32	Ca1		Ca2 Ca3	Ca1 Ca2	Ca1 Ca2 Ca3		Ca1 Ca2 Ca3 Ca4	Ca2 Ca3	Ca1 Ca2 Ca3	Ca3	Ca2 Ca3	Ca1 Ca2 Ca3			Ca1						Ca1 Ca2 Ca3 Ca4	Ca1 Ca2 Ca3 Ca4	Cán bộ coi thi
Phạm Thị Nhâm	P KHTC	11	Ca3		Ca3		Ca2 Ca3			Ca3	Ca3	Ca3	Ca2 Ca3								Ca2 Ca3				Cán bộ coi thi
Nguyễn Hương Trà	P KHTC	8	Ca3		Ca3		Ca3			Ca3	Ca3	Ca3	Ca2 Ca3												Cán bộ coi thi

Họ và tên	Đơn vị	Tổng số ca thi	Tháng 01																								Ghi chú
			Ngày 11	Ngày 12	Ngày 13	Ngày 14	Ngày 15	Ngày 16	Ngày 17	Ngày 18	Ngày 19	Ngày 20	Ngày 21	Ngày 22	Ngày 23	Ngày 24	Ngày 25	Ngày 26	Ngày 27	Ngày 28	Ngày 29	Ngày 30	Ngày 31				
Nguyễn Thị Mai	P KHTC	8	Ca3		Ca3		Ca3			Ca3	Ca3	Ca3	Ca2 Ca3													Cán bộ coi thi	
Lê Vũ Trường	P TCHC	12	Ca3 Ca4		Ca2 Ca3		Ca3			Ca3		Ca3	Ca2 Ca3	Ca2 Ca3					Ca4							Cán bộ coi thi	
Trần Thị Tú Ngà	P TCHC	8	Ca3		Ca3		Ca3			Ca3		Ca2 Ca3	Ca2 Ca3													Cán bộ coi thi	
Bùi Quang Nghĩa	P TCHC	11			Ca3		Ca3		Ca1	Ca3		Ca3	Ca2 Ca3		Ca1 Ca2 Ca3 Ca4											Cán bộ coi thi	
Nguyễn Tiến Thành	P TCHC	7	Ca4		Ca3		Ca3			Ca3		Ca3	Ca2 Ca3													Cán bộ coi thi	
Tạ Đức Anh	TT CNTT, thư viện & TT	17	Ca4		Ca3	Ca1				Ca3	Ca1 Ca2 Ca3	Ca3	Ca2 Ca3	Ca1 Ca2 Ca3 Ca4			Ca1		Ca1 Ca2							Cán bộ coi thi, phụ trách in sao đĩa tiếng anh	
Lê Minh Vân	TT KT&ĐBCL	12							Ca1 Ca2 Ca3 Ca4							Ca1 Ca2 Ca3 Ca4							Ca1 Ca2 Ca3 Ca4			Cán bộ trực tổ chức thi ngày thứ 7, chủ nhật	
Trần Thị Thanh Minh	TT KT&ĐBCL	10							Ca1 Ca2							Ca1 Ca2 Ca3 Ca4									Ca1 Ca2 Ca3 Ca4	Cán bộ trực tổ chức thi ngày thứ 7, chủ nhật	
Nguyễn Thị Hà	TT KT&ĐBCL	39	Ca4	Ca3	Ca2 Ca3	Ca1	Ca2 Ca3	Ca1 Ca2	Ca1 Ca2 Ca3 Ca4	Ca2 Ca3		Ca1 Ca3	Ca1 Ca2 Ca3	Ca1 Ca2 Ca3 Ca4	Ca1	Ca2 Ca3 Ca4	Ca1	Ca3 Ca4				Ca1 Ca2 Ca3		Ca1 Ca2 Ca3 Ca4	Cán bộ trực xử lý photo đề thi, coi thi dự bị		

Họ và tên	Đơn vị	Tổng số ca thi	Tháng 01																					Ghi chú
			Ngày 11	Ngày 12	Ngày 13	Ngày 14	Ngày 15	Ngày 16	Ngày 17	Ngày 18	Ngày 19	Ngày 20	Ngày 21	Ngày 22	Ngày 23	Ngày 24	Ngày 25	Ngày 26	Ngày 27	Ngày 28	Ngày 29	Ngày 30	Ngày 31	
Nguyễn Thị Mai	TT KT&ĐBCL	37	Ca1 Ca3	Ca4	Ca1 Ca2 Ca3	Ca1 Ca2	Ca1 Ca2 Ca3	Ca1 Ca2		Ca3	Ca1 Ca2 Ca3	Ca3 Ca4	Ca1 Ca2 Ca3	Ca1 Ca2 Ca3	Ca1 Ca2 Ca3 Ca4		Ca1 Ca2		Ca3 Ca4			Ca1 Ca2 Ca3 Ca4		Cán bộ coi thi dự bị
Nguyễn Đức Hiếu	TT KT&ĐBCL	48	Ca1 Ca2	Ca1	Ca3	Ca1	Ca1 Ca3	<u>Ca1</u> <u>Ca2</u> <u>Ca3</u> <u>Ca4</u>	<u>Ca1</u> <u>Ca2</u> <u>Ca3</u> <u>Ca4</u>	Ca1 Ca2 Ca3	Ca3	Ca1 Ca2 Ca3	Ca1 Ca2 Ca3	Ca1 Ca2 Ca3	<u>Ca1</u> <u>Ca2</u> <u>Ca3</u> <u>Ca4</u>	<u>Ca1</u> <u>Ca2</u> <u>Ca3</u> <u>Ca4</u>	Ca1	Ca1 Ca2	Ca1 Ca2	Ca1		<u>Ca1</u> <u>Ca2</u> <u>Ca3</u> <u>Ca4</u>	<u>Ca1</u> <u>Ca2</u> <u>Ca3</u> <u>Ca4</u>	Cán bộ trực tổ chức thi ngày thứ 7, chủ nhật, coi thi dự bị
Cao Hữu Mão	TT Hỗ trợ đào tạo	1							<u>Ca1</u>															Trực giảng đường ngày thứ 7, chủ nhật
Nguyễn Thị Thu	TT Hỗ trợ đào tạo	1							<u>Ca1</u>															Tập vụ ngày thứ 7, chủ nhật
Nguyễn Thị Tâm	TT Hỗ trợ đào tạo	1													<u>Ca1</u>									Tập vụ ngày thứ 7, chủ nhật
Nguyễn Thị Liên	TT Hỗ trợ đào tạo	2						<u>Ca1</u> <u>Ca2</u>																Tập vụ ngày thứ 7, chủ nhật
Ngô Thị Thanh Hoa	P TC-HC	35		<u>Ca1</u> <u>Ca3</u> <u>Ca4</u>		<u>Ca1</u> <u>Ca2</u>		<u>Ca1</u> <u>Ca2</u>		<u>Ca1</u> <u>Ca2</u> <u>Ca3</u>		<u>Ca1</u> <u>Ca2</u> <u>Ca3</u> <u>Ca4</u>	Ca3	<u>Ca1</u> <u>Ca2</u> <u>Ca3</u> <u>Ca4</u>		<u>Ca1</u> <u>Ca2</u> <u>Ca3</u> <u>Ca4</u>		<u>Ca1</u> <u>Ca2</u> <u>Ca3</u> <u>Ca4</u>		<u>Ca1</u>	<u>Ca1</u> <u>Ca2</u> <u>Ca3</u>		<u>Ca1</u> <u>Ca2</u> <u>Ca3</u> <u>Ca4</u>	Cán bộ trực y tế, coi thi

Họ và tên	Đơn vị	Tổng số ca thi	Tháng 01																								Ghi chú
			Ngày 11	Ngày 12	Ngày 13	Ngày 14	Ngày 15	Ngày 16	Ngày 17	Ngày 18	Ngày 19	Ngày 20	Ngày 21	Ngày 22	Ngày 23	Ngày 24	Ngày 25	Ngày 26	Ngày 27	Ngày 28	Ngày 29	Ngày 30	Ngày 31				
Đặng Thị Kim Thoan	P TC-HC	35	<u>Ca1</u> <u>Ca2</u> <u>Ca3</u> <u>Ca4</u>		<u>Ca1</u> <u>Ca2</u> <u>Ca3</u>		<u>Ca1</u> <u>Ca2</u> <u>Ca3</u>		<u>Ca1</u> <u>Ca2</u> <u>Ca3</u> <u>Ca4</u>	Ca3	<u>Ca1</u> <u>Ca2</u> <u>Ca3</u>		<u>Ca1</u> <u>Ca2</u> <u>Ca3</u>		<u>Ca1</u> <u>Ca2</u> <u>Ca3</u> <u>Ca4</u>		<u>Ca1</u> <u>Ca2</u>		<u>Ca1</u> <u>Ca2</u> <u>Ca3</u> <u>Ca4</u>			<u>Ca1</u> <u>Ca2</u> <u>Ca3</u> <u>Ca4</u>		Cán bộ trực y tế, coi thi			

Ghi chú:

- Các cán bộ, giảng viên coi thi phải có mặt trước ca thi 30 phút đối với ca thi có từ 10 phòng thi trở lên và trước ca thi 15 phút đối với ca thi có từ dưới 10 phòng thi;
- Giảng viên trực đề có mặt lúc bắt đầu bóc đề thi;
- C1, C2, C3, C4: Thể hiện các ca trong ngày;
- Ca in đậm và gạch chân: Ca đó cán bộ trực đề; trực y tế; trực tổ chức thi ngày thứ 7, chủ nhật; trực xử lý in sao đề thi ngày thứ 7, chủ nhật;
- Cán bộ trực đề ngoài các ca trực đề ra thì các ca khác vẫn coi thi bình thường (nếu có);
- Thời gian thi : Xem chi tiết trong Thông báo lịch thi Số 01/TB-HVCSPT ngày 04/1/2021 (trên Website).